|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **TỈNH YÊN BÁI**  **ĐỀ CHÍNH THỨC**  *(Đề thi gồm có 04 trang, gồm 50 câu)* | **KỲ KHẢO SÁT HỌC SINH LỚP 9**  **NĂM HỌC 2019-2020**  Môn thi: **Toán**  Thời gian: **90 phút** *(không kể thời gian giao đề)*  Khóa thi ngày : **20/06/2020**  **Mã đề 009** |

**Câu 1.**Cho vuông tại Hệ thức nào sau đây đúng ?



**Câu 2.** Giá trị của biểu thức là :



**Câu 3.** Số phần tử của tập hợp 



**Câu 4.**Cho Khẳng định nào sau đây đúng ?



**Câu 5.**Điều kiện của để biểu thức xác định là :

với mọi 

**Câu 6.** Khẳng định nào sau đây đúng ?

1. Số đo góc tạo bởi tiếp tuyến và dây cung bằng nửa số đo của cung bị chắn
2. Số đo góc tạo bởi tiếp tuyến và dây cung bằng số đo của cung bị chắn
3. Số đo của góc nội tiếp bằng số đo của cung bị chắn
4. Số đo góc nội tiếp gấp đôi số đo của cung bị chắn.,

**Câu 7.**Cho vuông tại đường cao Hệ thức nào sau đây đúng ?



**Câu 8.** Điều kiện của để giá tri phân thức được xác định là :



**Câu 9.** Điểm nào sau đây **không** thuộc đồ thị hàm số 



**Câu 10.** Đồ thị hàm số cắt trục tung tại điểm có tung độ bằng thì :



**Câu 11.** Hình nào sau đây có đúng hai trục đối xứng ?

1. Hình vuông B. Hình thang cân C. Hình chữ nhật D. Hình bình hành.

**Câu 12.** Diện tích toàn phần của hình trụ có chiều cao và bán kính đáy bằng:



**Câu 13.** Nghiệm của hệ phương trình là



**Câu 14.** Số nghiệm của phương trình là :



**Câu 15.**Tâm đường tròn ngoại tiếp tam giác là giao điểm của ba đường nào trong tam giác đó ?

1. Đường trung tuyến C. Đường phân giác
2. Đường trung trực D. Đường cao

**Câu 16.**Nghiệm của phương trình là



**Câu 17.** Viết biểu thức dưới dạng lũy thừa cơ số là :



**Câu 18.** Trong các số , số viết được dưới dạng số thập phân vô hạn tuần hoàn là :



**Câu 19.** Hàm số nào sau đây **không**  là hàm số bậc nhất ?



**Câu 20.**Cho điểm cách đường thẳng một khoảng bằng Vẽ đường tròn , số điểm chung của đường thẳng với đường tròn là :



**Câu 21.**Tổng các nghiệm của phương trình là :



**Câu 22.** Cho vuông tại A. Biết Độ dài đoạn thẳng bằng *(làm tròn kết quả đến chữ số thập phân thứ hai)*



**Câu 23.**Cho vuông tại C, đường cao Khẳng định nào sau đây đúng ?



**Câu 24.**Cho biểu thức với Đẳng thức nào sau đây đúng ?



**Câu 25.**Gọi là nghiệm của hệ phương trình Giá trị của biểu thức là :



**Câu 26.**Độ dài mỗi cạnh của ttam giác đều ngoại tiếp đường tròn là :



**Câu 27.**Để số chia hết cho cả thì:



**Câu 28.**Biết và . Khi đó :



**Câu 29.** Giá trị của biểu thức khi là :



**Câu 30.**Điều kiện của tham số để hàm số luôn đồng biến là :



**Câu 31.**Cho vuông tại đường cao Biết Độ dài đoạn thẳng bằng:



**Câu 32.**Cho đại lượng tỉ lệ thuận với đại lượng và khi . Hãy biểu diễn theo 



**Câu 33.** Cho hình vuông có diện tích Chu vi của đường tròn ngoại tiếp hình vuông bằng:



**Câu 34.**Phương trình có tập nghiệm là :



**Câu 35.** Giá trị của tham số để các đường thẳng  cùng đi qua một điểm là :



**Câu 36.** Đường thẳng vuông góc với đường thẳng và đi qua điểm là :



**Câu 37.**Hình thang cân có đường chéo vuông góc với cạnh bên là tia phân giác của Nếu thì chu vi của hình thang là :



**Câu 38.**Cho với Đẳng thức nào sau đây đúng ?



**Câu 39.**Đường thẳng đi qua điểm và song song với đường thẳng có phương trình là :



**Câu 40.**Giá trị của biểu thức tại bằng:



**Câu 41.**Năm nay tuổi bố gấp 3 lần tuổi Mai. Biết rằng năm nữa thì tuổi của bố chỉ còn gấp 2 lần tuổi Mai. Vậy năm nay, Mai bao nhiêu tuổi ?



**Câu 42.** Cho tam giác vuông cân tại Một đường thẳng bất kỳ luôn đi qua Kẻ và vuông góc với đường thẳng biết Khi đó bằng:



**Câu 43.** Muốn đo chiều cao của Tháp Chàm Por Klong Garai ở Ninh Thuận, người ta lấy hai điểm và trên mặt đất có khoảng cách cùng thẳng hàng với chân của tháp để đặt hai giác kế (hình dưới).Chân của giác kế có chiều cao Gọi là đỉnh tháp và hai điểm cùng thẳng hàng với thuộc chiều cao của tháp. Người ta đo được và Chiều cao cùa tháp đó bằng *(làm tròn kết quả đến chữ số thập phân thứ ba)*

**

**

**Câu 44.**Cho biểu thức khi Kết quả rút gọn biểu thức là :



**Câu 45.** Cho vuông tại là tâm đường tròn nội tiếp Độ dài đoạn thẳng  bằng (*làm tròn kết quả đến chữ số thập phân thứ hai)*



**Câu 46.** Cho hai đường tròn và tiếp xúc ngoài tại Một đường thẳng tiếp xúc với đường tròn tại tiếp xúc với đường tròn tại C. Biết Bán kính đường tròn bằng:



**Câu 47.** Chữ số tận cùng của tổng là :



**Câu 48.** Cho hai đường thẳng và , các số dương thỏa mãn Góc tạo bởi đường thẳng với trục gấp đôi góc tạo bởi đường thẳng với trục Khi đó bằng:



**Câu 49.** Có bao nhiêu số tự nhiên để phân số không phải là phân số tối giản, biết 



**Câu 50.**Cho biểu thức . Tổng các giá trị của để biểu thức đạt giá trị lớn nhất là

